TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày: 07-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Ất.
2. Ông Phạm Mạnh Cường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Thị Mỹ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 12/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 17/8/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 71/2020/HSST-QĐ ngày 01/9/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Vũ H, sinh năm 1999, nơi sinh tỉnh Q; nơi cư trú: Khu dân cư X, tổ dân phố Y, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung M và bà Lê Thị Hồng L; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2020 - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng: Bà Cao Thị T và ông Y, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Bị hại: Anh Phạm X, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ K, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Văn G, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn K, xã E, huyện M'Rắk, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2019, Nguyễn Vũ H đến làm thuê cho anh Phạm X (*SN 1980*) tại của hàng nội thất TH ở Tổ K, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, anh X giao cho H 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, BKS 47K2-0600 để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 22/3/2020 thì H nghỉ việc và bàn giao lại chiếc xe cho anh X, nhưng vẫn giữ chìa khóa.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/3/2020, khi đi chơi ngang qua cửa hàng vật liệu xây dựng Đ (*bên cạnh của hàng nội thất TH*), H nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 đang dựng trong sân nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài. H đi đến vị trí chiếc xe, sử dụng chìa khóa mang theo sẵn, mở khóa xe rồi điều khiển đến địa bàn xã E, huyện R, tỉnh Đắk Lắk bán cho anh Ngô Văn G (*SN 1991*) được số tiền 1.600.000 đồng, sau đó H tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất xe, anh Phạm X xem lại camera và nghi ngờ người lất trộm xe là Nguyễn Vũ H nên đã trình báo sự việc đến Cơ quan công an, đồng thời liên lạc với H để hỏi thì H thừa nhận và báo cho anh X biết địa chỉ bán xe. Sau đó, anh X đã chuộc lại chiếc xe và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, BKS 47K2-0600.

- 01 bản gốc hợp đồng mua bán xe, giữa bên bán Nguyễn Vũ H, ký tên bên mua Ngô Văn G (*do anh Ngô Văn G tự nguyện nộp*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 17/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông kết luận: Tại thời điểm ngày 23/3/2020, chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 trị giá là 8.280.000 đồng.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Ngày 13/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông có Quyết định xử lý vật chứng số 760A/CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 cho anh Phạm X là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Phạm X, anh Ngô Văn G không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 11/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố Nguyễn Vũ H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Vũ H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; sau khi phân tích hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 07 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Vũ H hiện tại chưa có tài sản, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận ngày 13/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 760A/CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 cho anh Phạm X là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Phạm X và anh Ngô Văn G sau khi nhận lại chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 và tiền không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ H không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo Nguyễn Vũ H là Bà Cao Thị T và ông Y xác định: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn là hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo và xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại anh Phạm X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn G nhưng anh X, anh G vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh X, anh G đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Khoảng tháng

10/2019, Nguyễn Vũ H đến làm thuê cho anh Phạm X tại của hàng nội thất TH ở Tổ K, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, anh X giao cho H 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, BKS 47K2-0600 để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 22/3/2020 thì H nghỉ việc và bàn giao lại chiếc xe cho anh X, nhưng vẫn giữ chìa khóa.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/3/2020, khi đi ngang qua cửa hàng vật liệu xây dựng Đ, H nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 đang dựng trong sân nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài. H đi đến vị trí chiếc xe, sử dụng chìa khóa mang theo sẵn, mở khóa xe rồi điều khiển đến địa bàn xã E, huyện M'Rắk, tỉnh Đắk Lắk bán cho anh Ngô Văn G được số tiền 1.600.000 đồng, sau đó H tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất xe, anh Phạm X nghi ngờ Nguyễn Vũ H nên đã trình báo sự việc đến Cơ quan công an. Sau đó, anh X đã chuộc lại chiếc xe của anh Ngô Văn G đã mua của Nguyễn Vũ H và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 17/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông kết luận: Tại thời điểm ngày 23/3/2020, chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 trị giá là 8.280.000 đồng.

Do vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Nguyễn Vũ H phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Vũ H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Vũ H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Vũ H mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ án của trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông bào chữa của bị cáo Nguyễn Vũ H đối với tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ngày 13/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông có Quyết định xử lý vật chứng số 760A/CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 cho anh Phạm X là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Do bị hại anh Phạm X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn G đã nhận lại tài sản, tiền và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Vũ H phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Vũ H hiện tại chưa có tài sản, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với anh Ngô Văn G khi mua chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 do Nguyễn Vũ H trộm cắp, anh G không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Nguyễn Vũ H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2020.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận ngày 13/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 760A/CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc xe mô tô BKS 47K2-0600 cho anh Phạm X là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Vũ H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Phạm X vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn G vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Quy